

Bản án số: 44/2020/HS-ST  
Ngày 01-12-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC QUANG, TỈNH HÀ GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hà Tuấn Vĩnh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông: Nguyễn Hồng Diện

Bà: Nguyễn Thị Lam

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Lăng Đức Lan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 42/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2020/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Lương Văn H, sinh ngày 10 tháng 6 năm 1988 tại huyện Q, tỉnh Hà Giang. Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện Q, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn P (đã chết) và bà Ma Thị H1, sinh năm 1960; có vợ là Ma Thị D, sinh năm 1986; có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 13/03/2020, bị cáo bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Vận chuyển lâm sản trái pháp luật với hình thức phạt tiền, số tiền 10.000.000 đồng; nhân thân: Ngày 18/12/2016: bị Hạt kiểm lâm huyện Bắc Quang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Vận chuyển lâm sản trái pháp luật bằng hình thức phạt tiền với số tiền 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*)(đã được xóa án tích); hiện bị cáo đang được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

***- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*** Bà Ma Thị D, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện Q, tỉnh Hà Giang; có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 31/08/2020, tại thôn Minh Khai, xã Kim Ngọc, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang, tổ công tác của Hạt kiểm lâm huyện Bắc Quang tiến hành tuần tra trên đoạn đường Quốc lộ 279 đi từ hướng xã Liên Hiệp ra xã Kim Ngọc phát hiện xe ô tô mang BKS 23C-0311 có dấu hiệu nghi vấn. Tổ tuần tra yêu cầu dừng xe để kiểm tra thì phát hiện xe ô tô do Lương Văn H điều khiển, bên trong xe có 09 thanh gỗ. Tổ công tác tiến hành lập biên bản kiểm tra, qua kiểm tra sơ bộ xác định 09 thanh gỗ này là gỗ Trai lý thuộc nhóm IIA, có khối lượng 0,494m<sup>3</sup>(*không thấy bốn trăm chín mươi bốn mét khối*), quá trình kiểm tra, Lương Văn H không xuất trình được hồ sơ lâm sản hợp pháp đối với số gỗ trên nên tổ công tác thuộc Hạt kiểm lâm huyện Bắc Quang đã yêu cầu H đưa toàn bộ tang vật cùng phương tiện về trụ sở Hạt kiểm lâm huyện Bắc Quang để làm việc.

Tại thời điểm kiểm tra, Lương Văn H khai nhận: toàn bộ 09 thanh gỗ trên (dạng khuôn bao) là gỗ Trai lý được bố đẻ của H là ông Lương Văn P mua về cất giữ ở nhà vào khoảng năm 2017 để sửa sang nhà cửa, đến tháng 7/2020 ông P chết nên số gỗ trên vẫn chưa được sử dụng. Do cần tiền nên đến chiều tối ngày 31/08/2020, H sử dụng xe ô tô BKS 23C-0311 để vận chuyển số gỗ trên ra xã Kim Ngọc, huyện Bắc Quang để bán, khi vận chuyển đến gần khu vực cổng Ủy ban nhân dân xã Kim Ngọc thì bị tổ công tác của Hạt kiểm lâm phát hiện. Tại thời điểm kiểm tra, H không xuất trình được hồ sơ lâm sản hợp pháp của số gỗ trên.

Sau khi tạm giữ tang vật và phương tiện, Hạt kiểm lâm huyện Bắc Quang đã tiến hành xác minh về nhân thân của H được biết, ngày 13/03/2020 Lương Văn H đã bị Công an huyện Bắc Quang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Vận chuyển lâm sản trái pháp luật quy định tại điểm d khoản 1 Điều 22 Nghị định số 35/2019/NĐ-CP ngày 25/04/2019 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp bằng hình thức phạt tiền với số tiền 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*). Kể từ thời điểm bị xử phạt ngày 13/03/2020 đến thời điểm bị phát hiện ngày 31/08/2020, Lương Văn H chưa chấp hành xong mức xử phạt hành chính trên, đồng thời chưa hết thời hạn để được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật xử lý vi phạm hành chính mà H lại tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm.

Căn cứ vào các tài liệu thu thập được, ngày 15/09/2020 Hạt kiểm lâm huyện Bắc Quang ban hành quyết định khởi tố vụ án hình sự số 22 đối với vụ án Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản theo quy định tại điểm m khoản 1 Điều 232 Bộ luật hình sự đồng thời có văn bản đề nghị số 01 đề nghị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang chuyển hồ sơ vụ án cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Quang để tiến hành điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 17/09/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang ban hành quyết định chuyển vụ án số 04, chuyển vụ án Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Quang tiến hành điều tra theo thẩm quyền.

Sau khi tiếp nhận hồ sơ cùng tang vật của vụ án, ngày 23/9/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Quang đã tiến hành kiểm tra số gỗ thu được gồm 09 thanh gỗ, đánh số thứ tự từ 01 đến 09, đồng thời ban hành Quyết định khởi tố bị can số 109 đối với Lương Văn H về hành vi Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản theo quy định tại khoản 1 Điều 232 Bộ luật hình sự.

Ngày 25/9/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Quang trích mẫu vật để gửi giám định, ký hiệu lần lượt từ M1 đến M9 và ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 168, trưng cầu Viện nghiên cứu Công nghiệp rừng thuộc Viện khoa học lâm nghiệp Việt Nam tiến hành giám định các mẫu vật có ký hiệu từ M1 đến M9 là gỗ gì, thuộc nhóm nào?

Ngày 28/9/2020, Viện nghiên cứu công nghiệp rừng ban hành Kết luận giám định số 462/CNR-VP kết luận: *09 mẫu giám định đồng nhất một chủng loại gỗ, tên gỗ và nhóm gỗ như sau:*

*Tên Việt Nam: Trai (Trai lý)*

*Tên khoa học: Garcinia fagraeoides A. Chev*

*Loài trai (trai lý) (Garcinia fagraeoides) có tên trong Bảng IIA thuộc Nhóm II tại Danh mục thực vật, động vật rừng nguy cấp, quý hiếm" ban hành kèm theo Nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ.*

*Gỗ Trai (Trai lý) (Garcinia fagraeoides) được xếp nhóm II trong ảnh phân loại tạm thời các loại gỗ sử dụng thống nhất trong cả nước", ban hành kèm theo quyết định số 2198-CNR ngày 26/11/1977 của Bộ lâm nghiệp nay là Bộ nông nghiệp và phát triển nông thôn.*

Ngày 29/9/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Quang có Yêu cầu định giá tài sản số 57 yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bắc Quang tiến hành định giá 09 thanh gỗ Trai đã thu giữ của bị can Lương Văn H để xác định giá trị tài sản mà Lương Văn H vận chuyển.

Ngày 06/10/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Bắc Quang ban hành Kết luận định giá tài sản số 57, kết luận:

- 04 (bốn) thanh gỗ Trai lý đã xẻ thành khúc dài 03m, rộng 25cm, dày 07cm tại thời điểm định giá có giá trị là 5.300.000 đồng (*năm triệu ba trăm nghìn đồng*).

- 02 (hai) thanh gỗ Trai lý đã xẻ thành khúc dài 03m, rộng 25cm, dày 08cm tại thời điểm định giá có giá trị là 2.700.000 đồng (*hai triệu bảy trăm nghìn đồng*).

- 03 (hai) thanh gỗ Trai lý đã xẻ thành khúc dài 03m, rộng 26cm, dày 08cm tại thời điểm định giá có giá trị là 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng).

Tổng giá trị tài sản gỗ mà Lương Văn H vận chuyển là 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Ma Thị D khai: Bà và bị cáo Lương Văn H là vợ chồng, việc bị cáo sử dụng xe ô tô để vận chuyển gỗ bà không hề biết bởi quá trình vận chuyển gỗ Lương Văn H không bàn bạc với bà. Chiếc xe ô tô hiện cơ quan điều tra thu giữ là tài sản chung của vợ chồng, do bà và Lương Văn H bán hoa màu, tích góp được mua để làm phương tiện kiếm sống hàng ngày và tạo dựng kinh tế của gia đình, bà đề nghị trả lại xe ô tô nói trên cho vợ chồng bà để vợ chồng bà tiếp tục làm ăn kinh tế.

Với nội dung trên, tại Cáo trạng số 48/CT-VKSBQ ngày 02/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang truy tố bị cáo Lương Văn H về tội: Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản, tội phạm và hình phạm được quy định tại điểm m khoản 1 Điều 232 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Lương Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung của bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang vẫn giữ nguyên quan điểm về tội danh đã truy tố đối với bị cáo Lương Văn H theo bản cáo trạng. Về hình phạt đề nghị Áp dụng điểm m khoản 1 Điều 232, Điều 36, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lương Văn H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm cải tạo không giam giữ về tội “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản”. Do bị cáo là lao động tự do, không có việc làm, thu nhập không ổn định, nên đề nghị miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo, ngoài ra còn đề nghị bị cáo pH thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ theo quy định của pháp luật.

- Về hình phạt bổ sung và án phí: Bị cáo H không có việc làm và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị nên không đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm và nhất trí với bản cáo trạng, luận tội và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

Bị cáo nói lời sau cùng: Hành vi của bị cáo là sai và vi phạm pháp luật, bị cáo xin hứa không bao giờ tái phạm. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên của huyện Bắc Quang trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Về căn cứ định tội, định khung hình phạt: Lời khai nhận tội của bị cáo Lương Văn H tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu như: Biên bản sự việc, biên bản tạm giữ tang vật, phương tiện, biên bản kiểm tra đo đếm số lượng, khối lượng, chủng loại lâm sản, biên bản định giá tài sản, kết luận định giá tài sản ngày 6/10/2020, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 13 tháng 3 năm 2020, bị cáo Lương Văn H bị Công an huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi hành vi Vận chuyển lâm sản trái pháp luật bằng hình thức phạt tiền với mức 10.000.000 đồng (đến ngày 26/10/2020 bị cáo mới nộp phạt xong). Ngày 31 tháng 8 năm 2020 Lương Văn H tiếp tục có hành vi dùng xe ô tô BKS 23C-0311 vận chuyển trái phép 09 thanh gỗ, Trai lý đã xẻ thành khí để đem bán, tổng giá trị gỗ Lương Văn H vận chuyển là 12.000.000 đồng. Do bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi này chưa được xóa mà còn vi phạm, nên bị cáo đã phạm tội "*Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*" theo điểm m khoản 1 Điều 232 của Bộ luật Hình sự,

[3] Điểm m khoản 1 Điều 232 của Bộ luật Hình sự quy định:

*"1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 243 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

*(...)*

*m) Khai thác, tàng trữ, vận chuyển, chế biến hoặc mua bán trái phép gỗ hoặc thực vật rừng ngoài gỗ có khối lượng hoặc trị giá dưới mức quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm l khoản này nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về một trong các hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm...."*

[4] Như vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang truy tố bị cáo Lương Văn H về tội “*Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*” theo điểm m khoản 1 Điều 232 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là vi phạm pháp luật, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về khai thác bảo vệ rừng, gây ảnh hưởng xấu đến công tác quản lý tài nguyên rừng. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi vận chuyển gỗ không có thủ tục, không có giấy phép kinh doanh là trái phép, nhưng vì mục đích vụ lợi cá nhân, bị cáo vẫn cố ý vận chuyển gỗ không đúng với quy định của Nhà nước, tổng giá trị tài sản gỗ mà bị cáo vận chuyển là 12.000.000 đồng. Do bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi này, chưa được xóa mà còn vi phạm, nên cần xử lý bị cáo bằng chế tài Luật hình sự với mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra để giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung.

[6] Đối với bà Ma Thị D là vợ của bị cáo Lương Văn H, việc bị cáo sử dụng xe ô tô BKS 23C-0311 để vận chuyển gỗ bà không hề biết bởi quá trình vận chuyển gỗ Lương Văn H không bàn bạc với bà. Chiếc xe ô tô cơ quan điều tra thu giữ là tài sản chung của vợ chồng bà, do bà và Lương Văn H bán hoa màu, tích cóp được mua để làm phương tiện kiếm sống hàng ngày và tạo dựng kinh tế của gia đình, bà đề nghị trả lại xe ô tô nói trên cho vợ chồng bà để vợ chồng bà tiếp tục làm ăn kinh tế gia đình. Hội đồng xét xử xét thấy xe ô tô BKS 23C-0311 là tài sản chung của bà và bị cáo, tuy nhiên bị cáo đã sử dụng chiếc xe này vào việc vận chuyển gỗ nói trên, chiếc xe này là phương tiện dùng vào việc phạm tội, nên yêu cầu đề nghị của bà D không được chấp nhận, nếu bà D yêu cầu bị cáo H bồi thường giá trị chiếc xe cho bà thì bà làm đơn khởi kiện yêu cầu bị cáo trả lại 1/2 giá trị chiếc xe cho bà theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự vì bị cáo H hoàn toàn có lỗi.

[7] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s Điều 51 của Bộ luật Hình sự; về nhân thân năm 2016 bị xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền, bị cáo chấp hành xong và đã được xóa, ngoài ra bị cáo có 01 tiền sự nhưng đã là tình tiết định tội nên không sử dụng để đánh giá nhân thân.

[8] Trong vụ án này, bị cáo vận chuyển khối lượng gỗ thấp hơn so với mức tối thiểu, nếu theo quy định thì chưa đến mức phải chịu trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, do bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi này ngày 13 tháng 3 năm 2020, chưa được xóa mà còn vi phạm, nên bị cáo mới bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo là dân tộc thiểu số, điều kiện kinh tế khó khăn, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều

51 của Bộ luật Hình sự nên cần áp dụng loại hình phạt cải tạo không giam giữ như Viện kiểm sát đã đề nghị tại phiên tòa đối với bị cáo là phù hợp. Ngoài ra, xét thấy bị cáo điều kiện kinh tế khó khăn, là lao động tự do, không có việc làm, thu nhập không ổn định, nên miễn khấu trừ thu nhập theo quy định tại khoản 3 Điều 36 của Bộ luật Hình sự. Trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng, thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong 01 ngày và không quá 05 ngày trong một tuần.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét về điều kiện kinh tế của bị cáo, bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, bị cáo không có tài sản riêng có giá trị, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 4 điều 232 Bộ luật Hình sự là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử xử lý như sau:

[11] Đối với 04 thanh gỗ Trai lý đã xẻ thành khí dài 03m, rộng 25cm, dày 07cm (Trong đó 01 thanh gỗ bị khuyết 01 đầu dài 17cm; 01 thanh bị nứt 50cm; 01 thanh bị nứt 90cm; 01 thanh bị nứt 1,7cm); 02 thanh gỗ Trai lý đã xẻ thành khí dài 03m, rộng 25cm, dày 08cm; 03 thanh gỗ Trai lý đã xẻ thành khí dài 03m, rộng 26cm, dày 08cm. Xét thấy đây là vật do phạm tội mà có nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[12] Đối với 01 xe ô tô BKS 23C-0311 màu sơn ghi - xanh, nhãn hiệu TOYOTA, loại HIACE 12 chỗ kèm theo 01 Đăng ký xe ô tô số: A0002288 tên chủ xe Ngân hàng nhà nước tỉnh Hà Giang, biển số xe 23C-0311 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hà Giang cấp ngày 13/11/2001, xe cũ đã qua sử dụng (Trong đó nắp đèn xi nhan bên trái bị bung ra, đèn pha bên phải bị bật không cố định, cánh cửa bên phải bị móp dài 21cm, rộng 10cm, cánh cửa kéo bị móp chiều dài 13,5cm, rộng 9cm, ba đồ sộc sau bị móp 26cm một chiều 26cm, một chiều 25cm (có biên bản niêm phong ngày 02/11/2020 kèm theo)). Xét thấy đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[13] Đối với 01 Giấy chứng nhận kiểm định số No: KC5883489, biển số đăng ký 23C-0311 do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới tỉnh Hà Giang cấp ngày 30/7/2018. Xét thấy không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[14] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm m khoản 1 Điều 232, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 và Điều 337 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lương Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản”.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Lương Văn H 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo Lương Văn H tính từ ngày cơ quan giám sát, giáo dục nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Liên Hiệp, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ đi khỏi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo Lương Văn H. Trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, bị cáo Lương Văn H phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong 01 ngày và không quá 05 ngày trong một tuần.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 04 thanh gỗ Trai lý đã xẻ thành khí dài 03m, rộng 25cm, dày 07cm (Trong đó 01 thanh gỗ bị khuyết 01 đầu dài 17cm; 01 thanh bị nứt 50cm; 01 thanh bị nứt 90cm; 01 thanh bị nứt 1,7cm); 02 thanh gỗ Trai lý đã xẻ thành khí dài 03m, rộng 25cm, dày 08cm; 03 thanh gỗ Trai lý đã xẻ thành khí dài 03m, rộng 26cm, dày 08cm; 01 xe ô tô BKS 23C-0311 màu sơn ghi - xanh, nhãn hiệu TOYOTA, loại HIACE 12 chỗ kèm theo 01 Đăng ký xe ô tô số: A0002288 tên chủ xe Ngân hàng nhà nước tỉnh Hà Giang, biển số xe 23C-0311 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hà Giang cấp ngày 13/11/2001, xe cũ đã qua sử dụng (Trong đó nắp đèn xi nhan bên trái bị bung ra, đèn pha bên phải bị bật không cố định, cánh cửa bên phải bị móp dài 21cm, rộng 10cm, cánh cửa kéo bị móp chiều dài 13,5cm, rộng 9cm, ba đờ sọc sau bị móp 26cm một chiều 26cm, một chiều 25cm (có biên bản niêm phong ngày 02/11/2020 kèm theo).

Tịch thu tiêu hủy 01 Giấy chứng nhận kiểm định số No: KC5883489, biển số đăng ký 23C-0311 do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới tỉnh Hà Giang cấp ngày 30/7/2018.

*(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan công an huyện Bắc Quang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Quang ngày 02-11-2020).*



4. Về án phí: Bị cáo Lương Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Công an huyện Bắc Quang (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Bắc Quang;
- UBND xã Liên hiệp, huyện BQ;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Giang;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, THA phạt tù.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hà Tuấn Vĩnh**